TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 640/2024/HS-ST
Ngày: 23-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Công Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Thanh Giàu

2. Ông Phạm Văn Tâm

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 648/2024/HSST ngày 05 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 713/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Lương Xuân Y, sinh năm 1986, Tại: T. Hộ khẩu thường trú : Thôn 2, xã M, huyện T, tỉnh T. Nơi cư trú : 29/5/9G, khu phố Đồng An 2, phường B, Thành phố T tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Tài xế; con ông Lương X, sinh năm: 1954 và bà Đinh Thị Đ. sinh năm: 1956; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày từ ngày 02/4/2024; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Ngô Thị G sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 40/2 đường Đặng Văn Mây, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn P.

Địa chỉ: Số 7/13/21 đường Lý Tế XuY, khu phố 4, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thị N.

Địa chỉ: Số 26/5/9G khu phố Đồng An 2, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Bà Nguyễn Thị N.

Địa chỉ: Số 54 đường Tân Hiền, ấp Ông Hường, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 29/3/2024, Lương Xuân Y điều khiển xe mô tô biển số 60F1-752.21 của chị Nguyễn Thị Nữ đến cửa hàng bán chăn-grap-gối-nệm do bà Ngô Thị G làm chủ để mua đồ. Khi vào mua hàng, Y phát hiện có 01 điện thoại hiệu Iphone XS Max có ốp xanh để trên nệm nên nảy sinh lòng tham lấy trộm. Y lợi dụng lúc chị G không chú ý, dùng tay trái lấy trộm điện thoại cất giấu vào túi quần Jean phía trước bên trái màu đen đang mặc nhanh chóng lên xe tẩu thoát.

Sau đó, Y gọi điện thoại cho Nguyễn Văn P là chủ của hàng điện thoại di động Hoàng Châu để hỏi có mua điện thoại Iphone XS Max, có mật khẩu Icloud thì anh Phương đồng ý mua. Y điều khiển xe mô tô đến cửa hàng điện thoại di động Hoàng Châu đưa điện thoại cho anh Phương kiểm tra và thỏa thuận mua với giá 1.300.000 đồng, Y đồng ý. Y cất tiền vào bóp và ra về.

Vào ngày 30/3/2024, khi Y đang điều khiển xe mô tô ở khu vực cầu vượt Gò Dưa, phường Tam Bình, Thành phố Thủ Đức thì bị Công an phường Tam Bình kiểm tra và mời về làm việc. Tại cơ quan Điều tra, Y thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá số:172/KV3/KL-HĐĐGTS ngày 01/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận : 01 điện thoại Iphone XS Max màu trắng có giá trị 4.000.000 đồng

Vật chứng :

- 01 điện thoại hiệu Iphone XS Max, 128GB màu trắng, số IMEI: 353096100071969.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 60F1-752.221, số máy: JF45E00513982, số khung: RLHJF4514FY005899.

- 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần dài màu đen, 01 đôi giày màu xanh đen.

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.300.000đ (02 tờ mệnh giá 500.000đ, 01 tờ mệnh giá 200.000đ, 01 tờ mệnh giá 100.000đ).

Cáo trạng số 01/CT-VKSTPTĐ ngày 27/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Lương Xuân Y về tội "Trộm

cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguY quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuY bố bị cáo Lương Xuân Y phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lương Xuân Y từ 09 tháng đến 01 năm tù; Vật chứng vụ án: đối vơi 01(một) áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần dài màu đen, 01 đôi giày màu xanh đen không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Đức, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng: Bị hại và những người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Xét việc vắng mặt của bị hại, những người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và quyền lợi của họ nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên vắng mặt các bị hại, những người có quyền, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét, quá trình tố tụng, bị cáo Lương Xuân Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo đều thống nhất với nhau trong các Bản tự khai, Bản tường trình; Biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung bị can và phù hợp với: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 30/3/2024 của Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức; Kết luận định giá tài sản số 172/KV3/KLĐG-HĐĐGTS ngày 01/4/2024 của Hội đồng định giá; Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Xuân Y phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận:

Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 29/3/2024, tại Cửa hàng bán chăn-Grap-gối-nệm địa chỉ số 25, đường lô A, Khu phố 3, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Lương Xuân Y thực hiện hành vi lén lút trộm 01 hiệu Iphone XS

Max màu trắng của chị Ngô Thị Gấm. Giá trị chiếc điện thoại bị chiếm đoạt là 4.000.000 đồng. Hành vi của Lương Xuân Y đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Lời khai của bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với Lương Xuân Y là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo Y là thanh niên, có sức khỏe, biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là sai trái và bị pháp luật trừng trị nhưng do tham lam, muốn có tiền để tiêu xài, coi thường pháp luật nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu. Điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém. Hành vi trộm cắp tài sản Lương Xuân Y thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội đồng thời góp phần răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, cũng xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với ông Nguyễn Văn P là người mua lại chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS của bị cáo, do không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, phù hợp quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại hiệu Iphone XS Max, 128GB màu trắng, số IMEI: 353096100071969 (đã qua sử dụng). Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho bị hại chị Ngô Thị Gấm (theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật ngày 18/10/2024) là có căn cứ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số, 60F1-752.221, số máy: JF45E00513982, số khung: RLHJF4514FY005899. Đây là xe của chị Nữ cho bị cáo mượn đi làm nhưng không biết bị cáo sử dụng để phạm tội. Ngày 19/9/2024, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã tiến hành trả lại cho chị Nguyễn Thị Nữ (theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật ngày 19/9/2024) là có căn cứ.

- Đối với số tiền 1.300.000đ đây là số tiền của anh Phương mua lại điện thoại hiệu Iphone XS Max nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo Y phạm tội mà có. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Phương (theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật ngày 18/10/2024) là có căn cứ

- 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần dài màu đen, 01 đôi giày màu xanh đen không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 đĩa CD chứa đoạn camera ghi nhận hình ảnh Lương Xuân Y thực hiện hành vi lấy trộm điện thoại di động của chi Ngô Thị G là tài liệu liên quan đến vụ án nên lưu hồ sơ vụ án;

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Ngô Thị G đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Xuân Y được quyền kháng cáo bản án và phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. TuY bố bị cáo Lương Xuân Y phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lương Xuân Y 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2024.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần dài màu đen, 01 đôi giày màu xanh đen.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD chứa đoạn camera ghi nhận hình ảnh Lương Xuân Y thực hiện hành vi lấy trộm điện thoại di động của chi Ngô Thị Gấm là tài liệu liên quan đến vụ án nên lưu hồ sơ vụ án;

4. Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Lương Xuân Y phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2021:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuY án, bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo bản án. Trường hợp

vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án NDTP.HCM;
- VKSND TP.HCM
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Công Hạnh